TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **93**/2018/QĐST-HNGĐ	*Sóc Trăng, ngày 31 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 126/2018/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Trần Nguyễn Phương Th**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Số A tổ A1, ấp A2, xã A3, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: Ông **Lê Hoàng V**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Số B đường B1, khóm B2, phường B3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Nguyễn Phương Th và ông Lê Hoàng V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Nguyễn Phương Th và ông Lê Hoàng V đều thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Bà Trần Nguyễn Phương Th và ông Lê Hoàng V đều thống nhất thỏa thuận sau khi ly hôn giao cháu Lê Trần Đăng Kh, sinh ngày 12/02/2018 (hiện đang sống chung với bà Th tại số A tổ A1, ấp A2, xã A3, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang) cho bà Trần Nguyễn Phương Th được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Kh đến đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Trần Nguyễn Phương Th và ông Lê Hoàng V đều thống nhất thỏa thuận, ông V không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung tên Lê Trần Đăng Kh theo quy định của pháp luật, không ai được quyền cản trở ông V thực hiện quyền này.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Trần Nguyễn Phương Th và Lê Hoàng V đều tự trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Bà Trần Nguyễn Phương Th tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà Th đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001758 ngày 18/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. Hoàn trả cho bà Th số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSNDTP Sóc Trăng;
- Chi cục THADS - TPST;
- UBND phường A3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Huệ